TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUỶ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 04 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và bà Trương Thị Xê

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Ngô Đình Mười- Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Võ Thị Ph; có chồng Nguyễn Anh C (là bị cáo trong vụ án) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 19/01/2020 đến ngày 22/01/2020, sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Anh C, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Phước V, xã Hoa Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung T và bà Võ Thị H; có vợ Nguyễn Thị Ph (là bị cáo trong vụ án) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/5/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1944; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người chứng kiến: Chị Võ Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Ph, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/01/2020, Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, khi đến đoạn đường thuộc thôn Ph, xã H phát hiện Nguyễn Thị Ph có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Thị Ph đang chở trên xe máy SH Mode màu xanh nâu biển kiểm soát 73H1- 442.11 số lượng 05 hộp có hình dạng hình hộp chữ nhật, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu "CHONG KOL" mã ký hiệu "C0834", trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy liên kết với nhau bằng dây ngòi. Nguyễn Thị Ph khai nhận 05 hộp trên là pháo. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy điều tra làm rõ. Khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Ph tại Tổ dân phố 2B, thị trấn N, Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm được 02 hộp pháo. Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng tháng 10/2019 Nguyễn Anh C (chồng của Nguyễn Thị Ph đưa số pháo trên về cất giấu tại chỗ ở của hai vợ chồng ở Tổ dân phố 2B, thị trấn N, huyện L, Quảng Bình nhằm mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Ngày 18/01/2020, một người đàn ông không rõ danh tính, có số điện thoại 0375355166 gọi điện thoại cho Nguyễn Anh C hỏi mua 5 hộp pháo với giá 4.000.000 đồng, Nguyễn Anh C đồng ý rồi nhắn tin số điện thoại của người đó cho Nguyễn Thị Ph và bảo Nguyễn Thị Ph mang 5 hộp pháo đi giao lấy 4.000.000 đồng. Trên đường đi giao pháo thì Ph bị phát hiện bắt quả tang. Ngày 21/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận 05 khối hình hộp - ký hiệu A1 và 02 khối hình hộp - ký hiệu A2 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ); tổng khối lượng 10,3 kg (mười phẩy ba ki lô gam). Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 07 (bảy) hộp pháo nhãn hiệu "CHONG KOL" mã ký hiệu "C0834" tổng khối lượng 10,3 kg; điện thoại di động OPPO A71 màu đen bên trong có 2 sim điện thoại số thuê bao 0917654560 và 0914808750; xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại SH MODE biển kiểm soát 73H1 - 442.11. Tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét ngày 18/01/2020. Đối với 07 khối hình hộp đã thu giữ, quá trình giám định đã sử dụng hết 02 hộp có khối lượng 2,7 kg; hoàn lại sau giám định 5 hộp có khối lượng 7,6 kg.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNDLT ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C về tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C mỗi bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 hộp pháo có khối lượng 7,6 kg; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A71; trả lại 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, biển kiểm soát 73H1- 442.11 cho Nguyễn Thị Ph.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C đã khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C tại phiên toà cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng tháng 10 năm 2019 Nguyễn Anh C thực hiện hành vi cất giấu 10,3 kg pháo nổ nhằm để bán kiếm lời; ngày 18/01/2020 Nguyễn Anh C nói với vợ là Nguyễn Thị Ph đưa 7,4 kg pháo nổ đi bán, trên đường vận chuyển pháo đi bán, đến đoạn đường thuộc thôn Ph, xã H thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, niêm phong vật chứng đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy điều tra làm rõ. Khám xét chổ ở của vợ chồng Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C tại Tổ dân phố 2B, thị trấn Nông trường L, huyện L, Quảng Bình, Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm được 02 hộp pháo.

[3] Hành vi nên trên của hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C đều nhận thức được việc pháp luật nghiêm cấm việc buôn bán pháo nổ, vì đây là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh; nhưng vì động cơ vụ lợi, nên Nguyễn Anh C đã đưa số pháo nổ nêu trên, theo Nguyễn Anh C khai là trong quá trình đi phụ xe khách, nhận chuyển hàng gửi theo xe, phát hiện số lượng pháo không có người nhận, nên đem về cất giấu trong nhà để bán lại. Thời gian sau, có người liên lạc với Nguyễn Anh C để mua pháo, Nguyễn Anh Cả đã liên lạc với với vợ là Nguyễn Thị Ph vận chuyển số pháo nổ đi tiêu thụ bán cho người khác với mục đích kiếm lời, Nguyễn Thị Ph trên đường vận chuyển pháo đi bán thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ, thu giữ hàng phạm pháp.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm tàng trữ, kinh doanh. Vì vậy, cần xử

phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, theo đúng quy định tại khoản 1 điều 190 của Bộ luật hình sự, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện trong vụ án, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét vai trò và mức độ phạm tội của hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C thực hiện trong vụ án là tương đương nhau, nên cần xử phạt hai bị cáo mức án ngang nhau.

[6] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C đã có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, thực sự ăn năn hối cải với sai phạm của bản thân; trong quá trình điều tra vụ án Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C đã tích cực hợp tác, phối hợp với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án (được Cơ quan điều tra đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này tại nội dung Bản kết luận điều tra); cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có sai phạm gì bị xử lý, không có tiền án, tiền sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có hai tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, để xét giảm nhẹ cho hai bị cáo một phần về hình phạt, chưa cần thiết cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội, cho hai bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng phục vụ cho việc điều tra, được chuyển theo hồ sơ vụ án, số vật chứng này sẽ được xử lý như sau: 07 khối hình hộp đã thu giữ, quá trình giám định đã sử dụng hết 02 hộp có khối lượng 2,7 kg; còn lại 5 hộp có khối lượng 7,6 kg hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động OPPO A71 bên trong có 2 sim điện thoại số thuê bao 0917654560 và 0914808750, đây là điện thoại bị cáo Nguyễn Thị Ph dùng để liên lạc trong việc thực hiện hành vi bán pháo nổ, là công cụ phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 02 sim điện thoại số thuê bao 0917654560 và 091480875001 gắn trong điện thoại tịch thu tiêu hủy; xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại SH MODE biển kiểm soát 73H1- 442.11 thu giữ tại bị cáo Nguyễn Thị Ph là phương tiện bị cáo Ph dùng để vận chuyển số pháo đi tiêu thụ. Quá trình xét xử tại phiên tòa xác định được đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh B là bố của bị cáo Nguyễn Thị Ph mua và giao cho Nguyễn Thị Ph sử dụng, nhằm phục vụ cho nhu cầu đi lại của gia đình (theo ông B trình bày do không có giấy phép lái xe nên giao cho con gái sử dụng); ông Nguyễn Thanh B không biết việc con gái sử dụng xe vào việc phạm tội, nguyện vọng xin được nhận lại tài sản để sử dụng phục vụ nhu cầu của gia đình. Vì vậy, cần trả lại tài sản này cho cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ông B cũng đồng ý để bị cáo Ph đại diện gia đình nhận lại tài sản này, nên để thuận lợi trong việc quản lý và sử dụng tài sản và theo nguyện vọng của các bên, cần trả lại chiếc xe này cho bị cáo Ph đại diện nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1. Xử phạt: **Nguyễn Thị Ph** 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/9/2020.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử phạt: **Nguyễn Anh C** 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/9/2020.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Giao hai bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) hộp pháo nhãn hiệu "CHONG KOL", mã ký hiệu "C0834", tổng khối lượng 7,6 kg;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A71; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại gắn trong điện thoại OPPO A71 có số thuê bao 0917654560 và 091480875001;

- Trả lại cho Nguyễn Thị Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SH MODE, biển số đăng ký 73H1- 442.11.

(Các vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm, chủng loại được mô tả chi tiết tại Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình).

5. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Anh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/9/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q. Bình;*
- *VKSND tỉnh Q. Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;*
- *VKSND huyện Lệ Thuỷ;*
- *Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLLQ;*
- *Lưu VP; HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải